

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 186/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: U9 Khu dân cư K, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Duy Anh V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: U9 Khu dân cư K, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: U9 Khu dân cư K, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Duy Anh V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: U9 Khu dân cư K, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Duy Anh V và bà Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung:** Ông Trần Duy Anh V và bà Nguyễn Thị Kim P có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 25/01/2012 (giới tính: Nam).

Sau khi ly hôn, ông Trần Duy Anh V đồng ý giao con chung Trần Minh K, sinh ngày 25/01/2012 (giới tính: Nam) cho bà Nguyễn Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng; Ông V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng, từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K đã thành niên và có khả năng lao động.

Ông Trần Duy Anh V được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Không ai được quyền cản trở, gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3] **Về tài sản chung:** Nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Kim P rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung; Bị đơn - ông Trần Duy Anh V không có yêu cầu phản tố; Do vậy đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung của bà Nguyễn Thị Kim P theo quy định tại điểm c khoản 01 điều 217 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Bà Nguyễn Thị Kim P được quyền khởi kiện lại việc yêu cầu chia tài sản chung, theo quy định tại khoản 01 điều 218 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, tiền tạm ứng án phí cho việc yêu cầu chia tài sản chung sẽ hoàn trả lại cho bà P.

[4] **Về nợ chung:** bà Nguyễn Thị Kim P và ông Trần Duy Anh V khai không có nợ nên Tòa án không xét.

3. Về án phí:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho cả hai người, và tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con thay cho ông V. Ngày 12/4/2017 bà Nguyễn Thị Kim P đã nộp 10.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0012443 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, nay chuyển 300.000 đồng thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà P đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

[2] Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim P 10.000.000 đ tại biên lai số 0012443 ngày 12/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, là số tiền tạm ứng án phí cho yêu cầu chia tài sản chung do bà Nguyễn Thị Kim P rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

THẨM PHÁN

(đã ký)

- VKSND Thành Phố.Phan Thiết;
- Thi hành án dân sự Phan Thiết;
- - Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Như Xuân